ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 253 /QĐ-UBND	*Sơn La, ngày 17 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La" giai đoạn 2021-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La về triển khai thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 119/TTr-SNV ngày 15 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La" giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, các Hội có tính chất đặc thù, các Tổ chức đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Sở Nội vụ (50 bản);
- VPUBND tỉnh: LĐ, phòng TC-HC-QT, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, NC, Hương (10 bản).

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Hoàng Quốc Khánh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua
"Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La" giai đoạn 2021-2025
(Kèm theo Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Nhằm phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số và trực tiếp tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh, đồng thời để tạo khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy các tập thể, cá nhân phát huy tính chủ động, sáng tạo, trí tuệ tập thể từ đó đề xuất sáng kiến, giải pháp hữu ích góp phần vào công cuộc chuyển đổi số của tỉnh trong những năm tiếp theo. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La" giai đoạn 2021 - 2025 (*gọi tắt là Phong trào thi đua*) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, mỗi người dân, doanh nghiệp cần nhận thức rõ về ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trước khi có hành động cụ thể, trong đó quan trọng nhất là phát huy tinh thần nêu gương của các cơ quan Đảng, chính quyền và các đoàn thể, nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công cuộc chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả phấn đấu đến năm 2025 thực hiện phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo các mục tiêu cơ bản của chương trình chuyển đổi số tỉnh Sơn La đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Qua đó, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

d) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chương trình chuyển đổi số của tỉnh; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay trong phong trào chuyển đổi số nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt đến tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân

trên địa bàn tỉnh, với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực và đạt hiệu quả.

b) Các Ban đảng và cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; các tổ chức Hội, Quỹ; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh coi việc thực hiện Phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng, song hành cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh… của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Công tác khen thưởng đảm bảo dân chủ, chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, đúng theo quy định hiện hành.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: Các Ban đảng và cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; các tổ chức Quỹ, Hội; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh *(gọi chung các cơ quan, đơn vị, địa phương*).

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Nội dung thi đua

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của chuyển đổi số với các nghị quyết, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động rà soát, tham mưu sửa đổi, xây dựng cơ chế chính sách của tỉnh nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số, thúc đẩy chính quyền số, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào nền kinh tế số phát triển xã hội số.

c) Tích cực bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công nghệ số, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, người dân và doanh nghiệp; tập trung đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

d) Ưu tiên đảm bảo nguồn lực để thực hiện các hoạt động chuyển đổi số.

đ) Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, sẵn sàng thử nghiệm các giải pháp, công nghệ mới nhằm đáp ứng yêu cầu và thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số.

e) Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ nhằm

hình thành các mô hình kinh doanh, sản xuất sản phẩm, dịch vụ mới, từng bước ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là công nghệ chuỗi khối, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn... trong tổ chức quản lý, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

g) Tích cực xây dựng và tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, truy cập, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

h) Tăng cường đảm bảo an ninh thông tin và an toàn dữ liệu, phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm thập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử, kịp thời cảnh báo cũng như xử lý các sự số xảy ra trên địa bàn tỉnh.

i) Chú trọng ưu tiên, đẩy mạnh thi đua chuyển đổi số ở một số lĩnh vực:

- Lĩnh vực cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số: Xây dựng đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), chú trọng đầu tư trang thiết bị CNTT, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, xử lý công việc, gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng giữa các cơ quan hành chính nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng phục vụ và đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước thông qua cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức. Hệ thống thông tin liên quan đến người dân, doanh nghiệp có kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu...

- Lĩnh vực nông nghiệp: Công nhận 02 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chú trọng phát triển nông nghiệp thông minh. Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng, truy vết sản phẩm trong nền kinh tế tuần hoàn gắn với phát triển hệ thống thương mại điện tử tập trung vào sản phẩm chủ lực, các sản phẩm OCOPkhuyến khích nông dân chuyển sang phương thức giao dịch điện tử không sử dụng tiền mặt.

- Lĩnh vực thương mại: Các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử được đưa lên các sàn giao dịch thương mại điện tử. Triển khai thí điểm chuyển đổi số toàn diện cho một số chợ gắn với xây dựng chợ văn minh. Liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa sản xuất và lưu thông dựa trên hệ thống chợ thương mại điện tử, chợ thông minh. Áp dụng các phương thức thanh toán thông minh dựa trên các công nghệ như: Thanh toán thẻ, ví điện tử...

- Lĩnh vực du lịch: Xây dựng các ứng dụng hỗ trợ khách du lịch, đẩy mạnh ứng dụng thanh toán trực tuyến (*qua ví, thẻ ngân hàng trực tuyến, QR Code*...). Xây dựng nên tảng quản lý du lịch, triển khai đồng bộ hệ sinh thái du lịch thông minh, ứng dụng công nghệ thực tế ảo, công nghệ trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới khác nhằm đưa đến những dịch vụ tốt nhất về trải nghiệm. Xây dựng các hệ thống giám sát an ninh, an toàn thông minh từ xa, trung tâm thông tin và điều hành du lịch tại tất cả các điểm đến du lịch. 100% công tác quản lý liên quan đến du lịch (các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch, hướng dẫn viên, công ty khai thác du lịch...) trên địa bàn tỉnh được điện tử hóa, số hóa...

- Lĩnh vực tài chính - ngân hàng: Tập trung xây dựng và triển khai đồng bộ

thống nhất các hệ thống thông tin về hạ tầng mạng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài chính; xây dựng tài chính số, tài chính thông minh.Triển khai ứng dụng toàn diện công nghệ số trong các ngành thuế, hải quan, kho bạc. Chuyển đổi số trong các ngân hàng thương mại; cung cấp dịch vụ ngân hàng số theo hướng phát triển, đổi mới sáng tạo. Đảm bảo cá nhân, hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp có thể dễ dàng gửi, nhận hóa đơn điện tử với nhau và với cơ quan thuế sử dụng nền tảng công nghệ số...

- Lĩnh vực giao thông vận tải và logistics: Phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị, các tuyến đường tỉnh lộ, quốc lộ. Chuyên đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, cho phép quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương tiện qua hồ sơ số, cấp và quản lý giấy phép người điều khiển phương tiện số. Các phương tiện ô tô sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ...

- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quản lý về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bản đồ số, quan trắc tài nguyên và môi trường, đa dạng sinh học, nguồn thải, biến đổi khí hậu; khí tượng - thủy văn. Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai...

- Lĩnh vực y tế: Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa; xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí, hình thành các bệnh viện thông minh; xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số, tích hợp thông tin, dữ liệu, hình thành cơ sở dữ liệu y tế của tỉnh, kết nối với cơ sở dữ liệu y tế quốc gia; triển khai thí điểm chuyển đổi số toàn diện đối với một số bệnh viện trên địa bàn tỉnh...

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, nhất là người dân ở vùng khó khăn. Số hóa tài liệu, giáo trình, xây dựng nền tảng chia sẻ giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Chuyển đổi số 100% cơ sở giáo dục, đào tạo trực thuộc tỉnh. Hợp tác với các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục phát triển các cơ sở đào tạo, lớp đào tạo về công nghệ thông tin, chuyển đổi số...

- Lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Xây dựng, hoàn thiện quy hoạch và phát triển hạ tầng CNTT gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa trong lực lượng vũ trang của địa phương. Xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa trong quản lý, điều hành; chuẩn hóa hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Tự động hóa chỉ huy các cấp trong quản lý, điều hành; chỉ huy tác chiến, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu; ứng dụng công nghệ mô phỏng trong huấn luyện, đào tạo, diễn tập khu vực phòng thủ của các cấp, các ngành và nghiên cứu phát triển các

nền tảng số cho nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu, giáo dục chính trịtrong lực lượng vũ trang...

III. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- Khen thưởng cấp Nhà nước *(tổng kết giai đoạn)*.

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh *(hằng năm, giai đoạn)*.

- Giấy khen của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương *(hằng năm, giai đoạn)*.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Đối với khen thưởng hằng năm 2023, 2024

2.1.1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

a) Tập thể:

- Các Ban đảng và cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; các tổ chức Quỹ, Hội: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy.

+ Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có mô hình, giải pháp cách làm hay trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vịđạt kết quả tốt; tích cực vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số bằng những việc làm thiết thực mang lại hiệu quả.

+ Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, cập nhật và khai thác dữ liệu hệ thống thông tin báo cáo tại Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Sơn La.

+ Thực hiện ứng dụng nền tảng số thiết thực trong các ngành, lĩnh vực, đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tối thiểu 50% hồ sơ phát sinh và sử lý trực tuyến.

+ Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt từ 90% trở lên (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

+ 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (*trừ văn bản Mật*) được soạn thảo, xử lý, ký số được phát hành hoàn toàn dưới dạng điện tử.

+ Kết quả xếp hạng đạt loại tốt theo Bộ chỉ số đánh giá Chính quyền số tỉnh Sơn La.

- Đối với tập thể là UBND các huyện, thành phố: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy.

+ Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có mô hình, giải pháp cách làm hay trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị đạt kết quả tốt.

+ Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, cập nhật và khai thác dữ liệu hệ thống thông tin báo cáo tại Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Sơn La.

+ Hồ sơ công việc tại cấp huyện được xử lý trên môi trường mạng đạt từ 80% trở lên *(trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)*.

+ 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính *(trừ văn bản Mật)* được soạn thảo, xử lý, ký số được phát hành hoàn toàn dưới dạng điện tử.

+ Kết quả xếp hạng đạt loại tốt theo Bộ chỉ số đánh giá Chính quyền số tỉnh Sơn La.

- Đối với tập thể là các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

+ Các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công nghệ thông tin: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và cung cấp các ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số tiêu biểu góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp địa phương.

+ Các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tiêu biểu đi đầu trong việc chuyển đổi số trong nội bộ doanh nghiệp.

b) Cá nhân: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực thực hiện các phong trào thi đua với những việc làm thiết thực.

- Có mô hình, giải pháp hữu ích đượccông nhận, nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng các nền tảng số trên địa bàn tỉnh hoặc trực tiếp tham mưu có hiệu quả trong xây dựng, ban hành các chính sách, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi số thuộc thẩm quyền theo quy định.

2.1.2. Giấy khen của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương: Lựa chọn, biểu dương, kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc khen thưởng

theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2.2. Đối với khen thưởng tổng kết vào năm 2025

Căn cứ vào thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua, Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn khen thưởng tổng kết đảm bảo theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Số lượng đề nghị khen thưởng hằng năm

a) Đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Xét chọn, khen thưởng không quá 11 tập thể, 12 cá nhân:

- Đối với tập thể: 02 các Ban đảng và cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy; 04 sở, ban, ngành; 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; 02 UBND các huyện, thành phố; 01 các tổ chức Quỹ, Hội; 01 doanh nghiệp.

- Đối với cá nhân: 02 các Ban đảng và cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy; 04 sở, ban, ngành; 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; 03 UBND các huyện, thành phố; 01 các tổ chức Hội, Quỹ; 01 doanh nghiệp.

b) Đối với Giấy khen: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương theo điều kiện, tiêu chuẩn đã quy định để xét tặng Giấy khen hằng năm cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc.

4. Tuyến trình, thời gian xét khen thưởng hằng năm

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng xét tặng Giấy khen và đề nghị các cấp khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc gửi về Sở Thông tin và Truyền thông **trước ngày 10/12 hằng năm**.

b) Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng xét theo đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng quy định; tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Nội vụ *(qua Trung tâm phục vụ Hành chính công)* **trước ngày 20/12 hằng năm.**

c) Sở Nội vụ thẩm định thành tích, trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng **trước ngày 30/12 hằng năm.**

5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo mục 3, Phần V thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề *(kèm theo Quyết định số 1510/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La)*, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng.

- Biên bản họp xét Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp trình khen thưởng.

- Báo cáo thành tích thể hiện rõ tiêu chuẩn xét khen thưởng *(Mẫu báo cáo thành tích thực hiện theo quy định hiện hành)*.

6. Kinh phí khen thưởng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Phong trào thi đua được tổ chức thực hiện từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Năm 2021 đến năm 2024: Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, chủ động tiến hành khen thưởng hằng năm theo thẩm quyền và trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng theo quy định.

3. Năm 2025: Tổng kết Phong trào thi đua; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua. Đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu được Chủ tịch UBND tỉnh xem xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Căn cứ đặc điểm tình hình, nhiệm vụ chính trị được giao có trách nhiệm triển khai, thực hiện Phong trào thi đua sâu rộng, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến và những sáng kiến, kinh nghiệm, mô hình, cách làm hiệu quả trong thực hiện chuyển đổi số. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểuxuất sắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

b) Hằng năm các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình triển khai thực hiện Phòng trào thi đua lồng ghép các Báo cáo: Báo cáo kết quả thực hiện (*tại Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh*) gửi về Sở Thông tin và Truyền thông; Báo cáo tổng kết Phong trào thi đua, công tác khen thưởng *(tại Hướng dẫn 2032/HD-SNV ngày 12/11/2022 của Sở Nội vụ)* gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số; gắn với các phong trào, các cuộc vận động khác do các đoàn thể đang triển khai thực hiện, tạo động lực mới cho việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

3. Các cơ quan báo chí và Đài Phát thanh và Truyền hình

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay trong thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh.

4. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Tăng cường hỗ trợ ứng dụng công nghệ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; phát huy thế mạnh của doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ,

thông tin nhằm phục vụ tốt cho phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp với các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, bám sát cơ sở nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, cách làm sáng tạo hiệu quả của các điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

b) Tham mưu, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này. Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, tổng hợp, đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua hằng năm và khi tiến tổng kết Phong trào thi đua.

6. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

b) Thẩm định thành tích của các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua trình các cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

c) Phối hợp với cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố tham mưu xây dựng báo cáo tổng kết phong trào thi đua theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này./.